

**TOÀ ÁN ND HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 35/2020/HS-ST

Ngày 15/9/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Bà Nguyễn Thị Cương

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2020/HSST ngày 14/8/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/HSST-QĐ ngày 27/8/2020, đối với bị cáo:

Họ tên: Hoàng Tuấn A, sinh năm 1992;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn TC, thị trấn P X, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

(Nay là Tổ dân phố TC, thị trấn P X, huyện YT, tỉnh Bắc Giang)

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Họ tên bố: Hoàng Văn Q, sinh năm 1970;

Họ tên mẹ: Trần Thị H, sinh năm 1974;

Vợ: Ngô Thị B, sinh năm 1993;

Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2015

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Anh Lê Văn T, sinh năm 1995 (Có mặt)

Địa chỉ: LG, xã TH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

Anh Trần Thế Huân, sinh năm 1974 (Có mặt)

Địa chỉ: CC, xã ĐL, huyện YT, tỉnh Bắc Giang

Công ty tài chính TNHH một thành viên NVNTV

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9 Đoàn Văn B, phường 12 Quận 4, Thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G, sinh năm 1972 - Chủ tịch Hội đồng thành viên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 08/3/2020, anh Lê Văn T, sinh năm 1995 ở thôn Luộc Giới, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 98C1-127.70 chở Hoàng Tuấn A, sinh năm 1992 ở thôn TC, thị trấn P X, huyện YT, tỉnh Bắc Giang đến nhà nghỉ Hương Quê II ở thôn TC, thị trấn P X, huyện YT, tỉnh Bắc Giang thuê phòng 306 để nghỉ. Sau khi lên phòng, Tuấn A hỏi mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98C1-127.70 của anh T để về nhà ăn cơm thì được anh T đồng ý. Sau khi ăn cơm xong, Tuấn A điều khiển xe mô tô quay lại nhà nghỉ Hương Quê II. Trên đường đi, Tuấn A nhận được điện thoại của người có tên là Châu Phang Nền là người Trung Quốc (không rõ địa chỉ) gọi Tuấn A lên Lạng Sơn để bốc hàng thuê cho người đó. Do không có tiền chi phí để đi lại nên Tuấn A đã nảy sinh ý định mang chiếc xe mô tô của anh T đi cầm cố vay tiền. Tuấn A điều khiển xe mô tô của anh T đi đến nhà anh Trần Thế Huân, sinh năm 1974 ở thôn Chỉ Chèo, xã Đồng Lạc, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang để lại chiếc xe và vay của anh H số tiền 4.000.000 đồng. Khi đặt xe, Tuấn A có viết giấy vay tiền và giao Giấy chứng minh nhân dân của Tuấn A cho anh H giữ. Sau khi nhận 4.000.000 đồng anh H đưa, Tuấn A đi xe khách lên Lạng Sơn thuê nhà nghỉ ở đó nhưng do dịch bệnh cửa khẩu đóng cửa nên Tuấn A không đi làm thuê được. Đến tối ngày 11/3/2020, Tuấn A về trả cho anh H số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó sáng ngày 12/3/2020, Tuấn A lại đến nhà anh H vay số tiền 1.250.000 đồng. Số tiền vay được Tuấn A đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng biển kiểm soát: 98C1-127.70 có trị giá là 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định số: 489/KL-KTHS ngày 21/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *Chữ viết, chữ ký trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ viết, chữ ký của Hoàng Tuấn A trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1, M2, M3, M4, M5 là do cùng một người viết ra.*

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-YT ngày 10/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Hoàng Tuấn A về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Hoàng Tuấn A phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Hoàng Tuấn A từ 07 đến 09 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra viện kiểm sát còn đề nghị về án phí.

Bị cáo Hoàng Tuấn A tranh luận: Bị cáo không lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh T

Kiểm sát viên đối đáp: Bị cáo lợi dụng lòng tin của anh T mang xe của anh T đi đặt lấy tiền không khả năng trả lại anh T, nên Viện Kiểm sát truy tố bị cáo tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” không phải tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản..

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập, phù hợp lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 08/3/2020, tại phòng 306 nhà nghỉ Hương Quê II ở thôn

TC, thị trấn P X, huyện YT, tỉnh Bắc Giang, sau khi được anh Lê Văn T tin tưởng giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98C1-127.70 trị giá 9.500.000 đồng, Hoàng Tuấn A đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh T. Hoàng Tuấn A đã mang chiếc xe mô tô này đến nhà anh Trần Thế Huân đặt lại để vay số tiền 4.000.000 đồng chi tiêu cá nhân và không có khả năng trả lại tài sản cho anh T.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế đã truy tố Hoàng Tuấn A về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", theo điểm b khoản 1 Điều 175, Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về mặt chủ quan của tội phạm: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích hưởng lợi.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ; nên cần áp dụng điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị lớn 9.500.000đ, mặt khác tình hình tội phạm "*lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" trên địa bàn huyện Yên Thế hiện nay diễn ra phức tạp do vậy để đảm bảo việc phòng chống tội phạm trên địa bàn cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng phòng ngừa chung tội phạm.

Ngoài hình phạt chính lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự phạt tiền đối với bị cáo để xung quỹ nhà nước, song xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp Hội đồng xét xử miễn không áp dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh T đề nghị trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98C1-127.70, không yêu cầu bồi thường gì khác. Anh H yêu cầu Tuấn A phải trả anh H số tiền 3.250.000 đồng, bị cáo đồng ý do vậy cần công nhận thỏa thuận giữa bị cáo và anh H. Ngày 19/6/2020, Tuấn A đã nộp 3.250.000 đồng tại Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế để khắc phục hậu quả do vậy xác nhận bị cáo đã bồi thường đủ số tiền này.

[8] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98C1-127.70 là của anh T mua trả góp với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV (VPB FC). Do anh T chưa tất toán xong khoản vay nên chiếc xe mô tô vẫn là tài sản thế chấp giữa anh T với Công ty. Quá trình điều tra vụ án, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV đã có công văn xin không cử đại diện tham gia quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án và không có ý kiến gì do vậy cần trả lại cho anh T.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Masstel và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Tuấn A là tài sản của Tuấn A không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo Tuấn A, nhưng cần tạm giữ 01 điện thoại di động để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo Hoàng Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

[11] Đối với anh Trần Thế Huân: Khi Tuấn A vay 4.000.000 đồng của anh H thì Tuấn A tự viết giấy vay tiền và để lại chiếc xe mô tô kiểm soát 98C1-127.70 kèm theo chứng minh thư nhân dân. Anh H không biết chiếc xe mô tô kiểm soát 98C1-127.70 là tài sản do Tuấn A phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b Khoản 1 Điều 175, điểm b điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên bố Hoàng Tuấn A phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Hoàng Tuấn A 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Trần Thế Huân và Hoàng Tuấn A, Hoàng Tuấn A có trách nhiệm trả cho anh H số tiền 3.250.000đ, xác nhận Hoàng Tuấn A đã nộp đủ số tiền này. Anh H được nhận lại số tiền này tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thế.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại anh Lê Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng - đen - bạc; số khung: RLHJA 3906HY298677, số máy: JA39F0278697; Biển kiểm soát 98C1-127.70 (xe đã qua sử dụng không có gương chiếu hậu);

Trả lại Hoàng Tuấn A: 01 điện thoại di động có vỏ ngoài màu xanh đen, mặt trước của điện thoại có chữ Masstel, số imei: 358246095751720, số imei 2: 358246095751738 (đã qua sử dụng bên trong có lắp thẻ sim) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 01 Chứng minh nhân dân số 122094999 mang tên Hoàng Tuấn A.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo Hoàng Tuấn A phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang ;
- Viện Kiểm Sát ND huyện Yên Thế ;
- Công an huyện Yên Thế;
- Chi cục thi hành án DS huyện;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Phạm Hữu Luyện